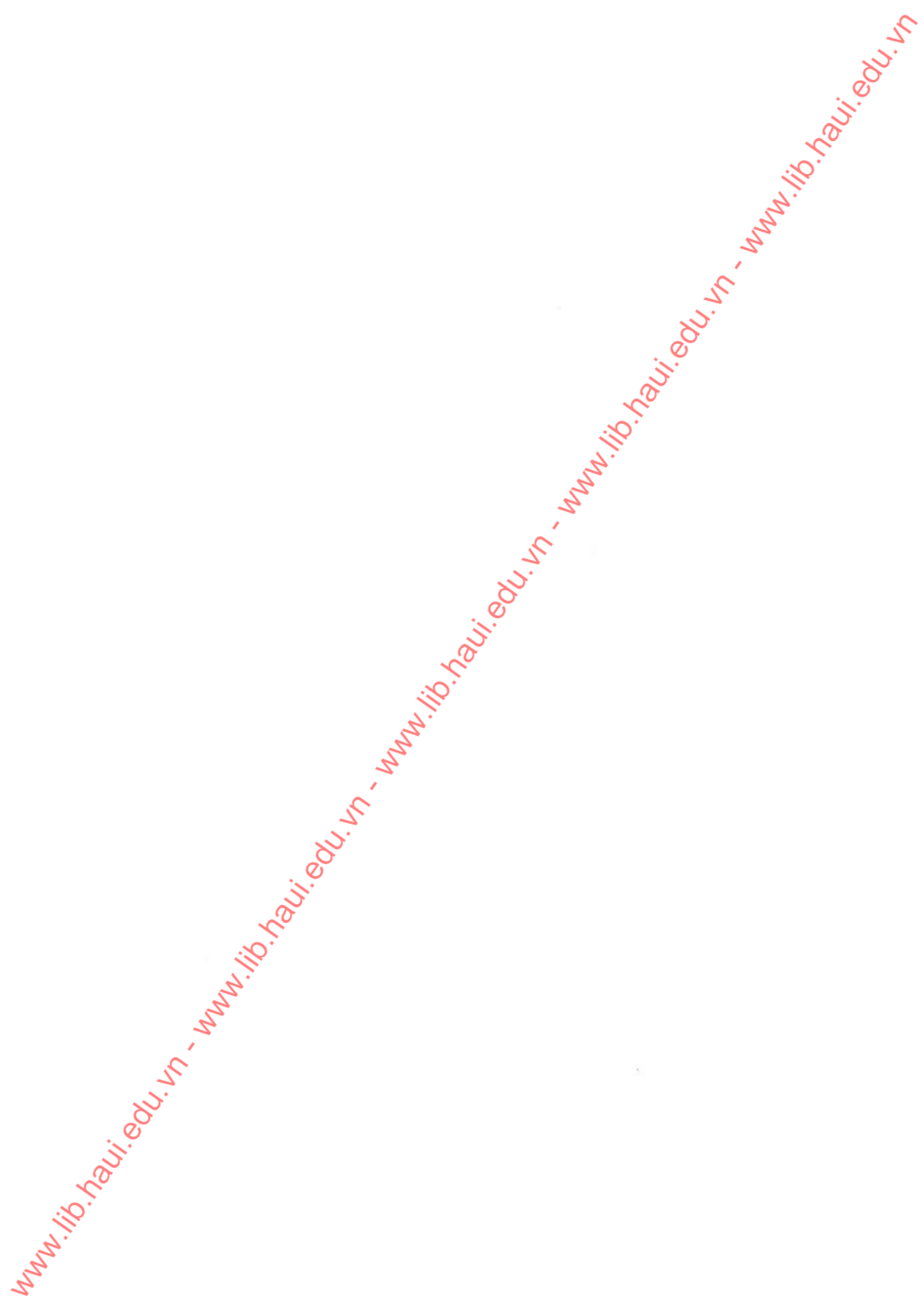


TS. MAI THỊ KIỀU PHUONG

CÁC BÌNH DIỆN CỦA TỪ VÀ NGỮ CỐ ĐỊNH TRONG TIẾNG VIỆT



NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI



TS. MAI THỊ KIỀU PHƯƠNG

Các bình diện

CỦA TỪ VÀ NGỮ CỐ ĐỊNH TRONG TIẾNG VIỆT

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2011

www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn - www.lib.hau.edu.vn

LỜI NÓI ĐẦU

Sau khi chuyên khảo "*Tiếng vị: có phải là đơn vị cấu tạo từ tiếng Việt?*" ra đời, chúng tôi lại tiếp tục nghiên cứu và vận dụng những kiến thức của chuyên khảo này vào cuốn *Các bình diện của từ và ngữ cố định trong tiếng Việt*. Mục đích của chúng tôi là muốn khẳng định lại và đưa ra vấn đề *định nghĩa từ*, các *đặc điểm* thuộc về tất cả các bình diện khác nhau của *từ tiếng Việt*. Đồng thời cũng khẳng định lại *vị trí, cấp độ, định nghĩa* và các *đặc điểm* của *ngữ cố định tiếng Việt*.

Những vấn đề vừa đề cập trên được xem là một trong những nội dung lớn thuộc về học phần *Từ vựng học tiếng Việt* trong chương trình giảng dạy tiếng Việt ở bậc học đại học sư phạm và cao đẳng sư phạm.

Nghiên cứu vấn đề *định nghĩa*, nêu các *đặc điểm của từ và ngữ cố định* trong tiếng Việt không phải là một vấn đề mới, nhưng nó là một nội dung thuộc về lí luận cơ bản, có tính chất *muôn thuở, không bao giờ cũ*. Đó cũng là một trong những vấn đề vẫn chưa có tiếng nói và quan niệm thống nhất của các nhà Việt ngữ học. Chẳng hạn như, hiện nay đã có hơn 300 định nghĩa về từ nhưng vẫn chưa có một định nghĩa cuối cùng về từ tiếng Việt.

Vì vậy, tác giả thật sự có nhu cầu đóng góp một tiếng nói trong chuyên khảo này nhằm nghiên cứu kĩ càng và hệ thống hơn vấn đề *định nghĩa*, nêu các *đặc điểm ở tất cả các bình diện của từ* và *đơn vị tương đương với từ* trong tiếng Việt .

Nhân dịp này, tôi xin chân thành cảm ơn ông Nguyễn Xuân Dũng, Giám đốc kiêm Tổng biên tập Nhà xuất bản Khoa học xã hội đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuốn sách sớm ra mắt bạn đọc. Tôi rất mong và rất cảm ơn những ý kiến nhận xét, phê bình của bạn đọc gần xa để chuyên khảo có chất lượng hơn.

Nha Trang, ngày 2-1-2010

Tác giả

MAI THỊ KIỀU PHƯỢNG

PHẦN I

KHÁI QUÁT

VỀ TỪ VỰNG HỌC TIẾNG VIỆT

Ghi chú

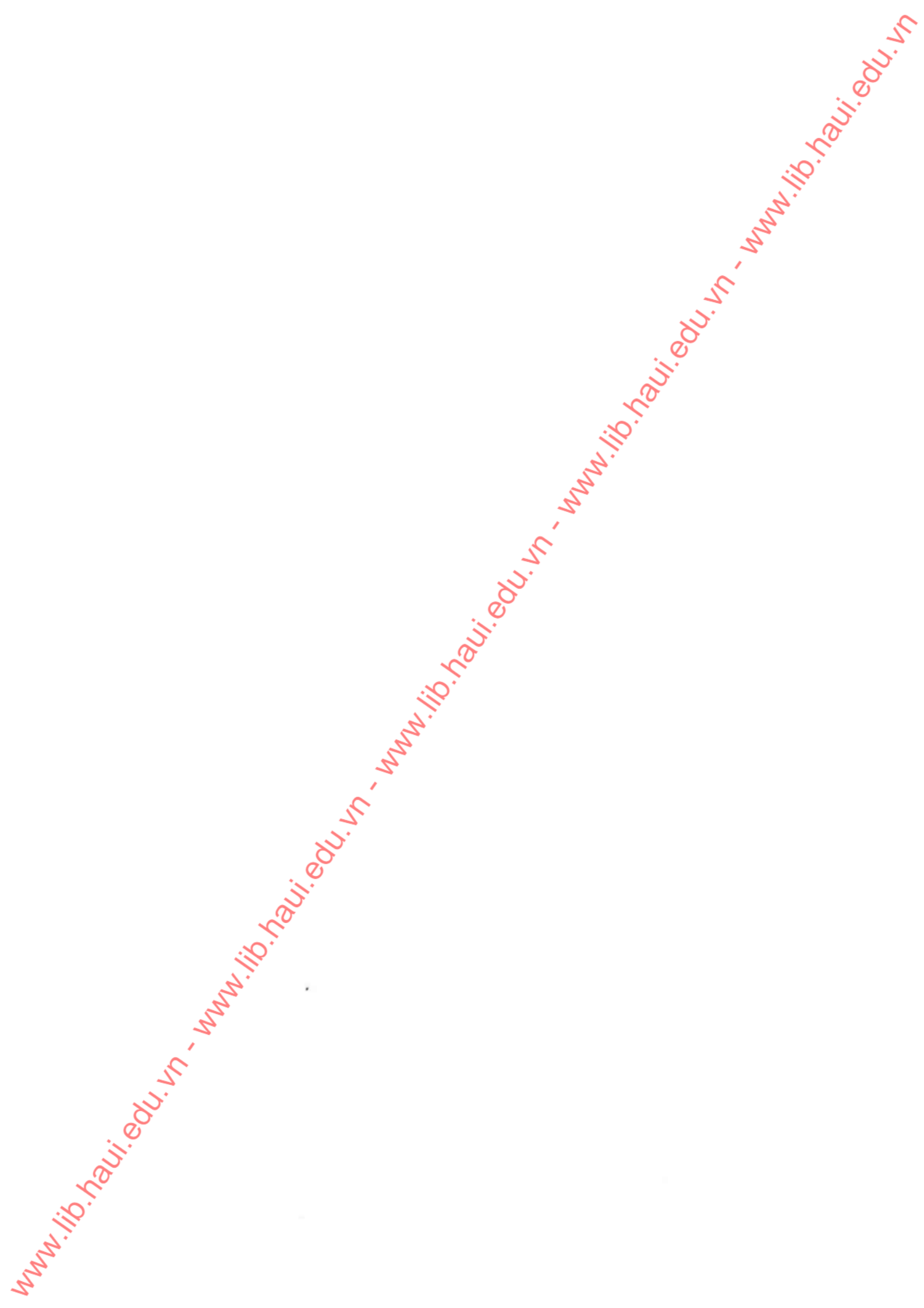
Trong phần 1 này, chúng tôi trình bày thành 4 chương:

Chương 1: Một số nguyên tắc có liên quan đến việc nghiên cứu từ vựng học tiếng Việt

Chương 2: Vị trí của từ - từ vựng trong hệ thống ngôn ngữ tiếng Việt

Chương 3: Khái niệm, đối tượng, chuyên ngành của từ vựng học tiếng Việt

Chương 4: Phương pháp nghiên cứu và mối quan hệ của phân ngành từ vựng học tiếng Việt



CHƯƠNG 1

MỘT SỐ NGUYÊN TẮC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC NGHIÊN CỨU TỪ VỰNG HỌC TIẾNG VIỆT

Chương này trình bày một số nguyên tắc mang tính đại cương và tính phương pháp luận liên quan đến việc nghiên cứu từ vựng tiếng Việt trong sự vận động, phát triển, thống nhất giữa các mặt đối lập cùng với các mối quan hệ vô cùng đa dạng của chúng. Để xử lý tốt các vấn đề, chúng tôi đặc biệt chú trọng đến các nguyên tắc thuộc về những mặt đối lập sau đây:

I. VẬN DỤNG NGUYÊN TẮC THUỘC VỀ PHẠM TRÙ VÀ QUY LUẬT TRIẾT HỌC

1.1. Nguyên tắc quan hệ giữa cái chung và cái riêng

Trong từ vựng - ngữ nghĩa, người nghiên cứu cần chú ý đến nguyên tắc quan hệ giữa cái chung và cái riêng. Chẳng hạn như trong cuộc sống hàng ngày, chúng ta thường tiếp xúc với những sự vật, hiện tượng, quá trình khác nhau như: *cái bàn, cái nhà, cái cây...* cụ thể. Mỗi sự vật đó được gọi là một cái riêng, đồng thời, người Việt khái quát từ rất nhiều *cái bàn*,

cái nhà, cái cây... cụ thể đó để định danh cho *cái bàn, cái nhà, cái cây...* chung trong vốn từ ngữ.

Chúng ta thấy rằng *cái riêng, cái chung* đều tồn tại khách quan, giữa chúng có mối quan hệ hữu cơ với nhau. *Cái riêng* chỉ tồn tại trong mối quan hệ với *cái chung*. Bất cứ sự vật, hiện tượng riêng nào cũng có *cái chung*. Đồng thời, *cái riêng* là cái phong phú hơn *cái chung*. *Cái chung* bao quát, sâu sắc hơn *cái riêng*. *Cái riêng* phong phú hơn *cái chung* là bởi vì ngoài những đặc điểm chung *cái riêng* còn có cái đơn nhất. Còn *cái chung* bao quát, sâu sắc hơn *cái riêng* là vì *cái chung* phản ánh những thuộc tính, những mối quan hệ bản chất, ổn định, tất nhiên lặp lại ở nhiều *cái riêng* cùng loại. Do vậy, *cái chung* là cái gắn liền với bản chất, quy định phương hướng tồn tại và phát triển của *cái riêng*. Mặt khác, *cái riêng* và *cái chung* có thể chuyển hóa lẫn nhau trong quá trình phát triển của sự vật.

Có thể vận dụng quy luật của *cái riêng, cái bộ phận, cái cụ thể* và *cái chung, cái phổ biến, cái trừu tượng* này vào nghiên cứu cả phần hình thức từ vựng và phần nội dung ý nghĩa của từ.

1.2. Nguyên tắc quan hệ giữa hình thức và nội dung

Cần phải khẳng định rằng *từ* là một thể thống nhất không thể tách rời giữa hai mặt nội dung và hình thức. Nguyên lí cơ bản của triết học đã xem vật chất là cái có trước, ý thức là cái có sau. Vậy nên các đối tượng và các quan hệ thuộc về thế giới vật chất khách quan sẽ được phản ánh vào trong ý thức của con người. Tất cả các mặt vật chất và ý thức ấy được biểu hiện với ở trong các *từ*.